CÔNG TY CỔ PHẦN **CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC** **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **---o0o---**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc** **---o0o---** *Thành phố HCM, ngày 15 tháng 04 năm 2023*

QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ("Đại hội") của Công ty cổ phần cơ điện Thủ Đức

1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

1.3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II
QUYỀN & NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

2.1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 09 tháng 03 năm 2023 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) xác nhận.

2.2. Quyền của cổ đông, đại diện theo uỷ quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty;

b) Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;

c) Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;

d) Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận

Thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và các tài liệu ngay sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

e. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2.3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo uỷ quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông;

b) Ăn mặc lịch sự;

c) Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

d) Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội;

e) Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

f) Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

g) Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội;

h) Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội;

i) Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

3.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp:

Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh nhân dân

hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết; Phiếu biểu quyết; Phiếu bầu cử và các tài liệu họp liên quan khác;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội;

- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

d) Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

3.2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

4.1. Ban Kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

4.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách bầu cử, cách sử dụng thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.

4.3. Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

4.4. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

4.5. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

4.6. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, các biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

5.1. Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tọa Đại hội gồm Chủ tọa Đại hội các thành viên HĐQT Công ty.

5.2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

5.3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

5.4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp

không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp; hoặc

c) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5.5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

5.6. Chủ tọa có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

5.7. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

5.8. Chủ tọa chỉ định Thư ký Đại hội lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

CHƯƠNG III
THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại Hội

6.1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự/đại diện cho ít nhất trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông), mà số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện đủ cho ít nhất trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành.

6.2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Điều 7. Tiến hành Đại hội

7.1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

7.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

7.3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 8. Khai mạc và điều hành Đại hội

8.1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều này, các quyết định của Đại

hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ trên 50% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

8.2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; sát nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; giao dịch bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

8.3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, quy định tại Quy chế bầu cử.

Điều 9. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết

9.1. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

9.2. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

Điều 10. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được thực hiện bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và được Chủ tọa Đại hội công bố ngay tại Đại hội. Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi Đồng ý/ Không đồng ý/ Không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần đối với từng nội dung và được xác thực bằng việc cổ đông đồng ý theo 01 (một) trong 3 (ba) phương án (đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến) Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp kết quả Phiếu biểu quyết và nộp lại cho Ban tổ chức và công bố công khai tại Đại hội cổ đông trước khi Đại hội kết thúc .

Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định). Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển cho Thư ký và chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi phát biểu, nội dung

phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 12. Biên bản đại hội

12.1. Nội dung diễn biến tổ chức Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

12.2. Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội;

12.3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếuvà các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

12.4. Biên bản Đại hội phải được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc Đại hội.

12.5. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

Điều 13. Nghị quyết Đại hội

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua, được công bố thông tin theo quy định trong thời hạn 24 giờ và gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội bế mạc.

Điều 14. Hiệu lực thi hành của Quy chế

14.1. Quy chế này gồm ba (03) Chương, mười bốn (14) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua;

14.2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

Nơi nhận:
- HĐQT, BKS
- Cổ đông của Công ty;
- Văn phòng (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐẶNG THANH SƠN

CÔNG TY CỔ PHẦN **CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC** **---o0o---**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc** **---o0o---** *Thành phố HCM, ngày 15 tháng 04 năm 2023*

QUY CHẾ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức;*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức ban hành Quy chế biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Điều 1: Các quy định chung về biểu quyết và bầu cử

1.1 Đối tượng có quyền biểu quyết và bầu cử:

Cổ đông sở hữu cổ phần hoặc ngườiđược uỷ quyền của cổ đông sở hữu cổ phần thực hiện quyền biểu quyết và bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023của công ty CP Cơ điện Thủ Đức.

1.2 Ban kiểm phiếu:

Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

a) **Trưởng ban kiểm phiếu:** chịu trách nhiệm về thủ tục, trình tự và pháp lý trong việc thực hiện biểu quyết và bầu cử tại ĐHĐCĐ.

b) **Thành viên phụ trách về số liệu, thống kê**: chịu trách nhiệm về việc đảm bảo tính chính xác của số liệu, bao gồm nhưng không giới hạn ở công tác nhập liệu, tính toán, thống kê số liệu về liên quan đến việc tiến hành ĐHĐCĐ và số liệu kiểm phiếu.

c) **Thành viên giám sát kiểm phiếu**: chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện của Ban kiểm phiếu. ĐHĐCĐ có thể chỉ định nhân sự khác để thay thế hoặc bổ sung thành viên này để thực hiện công tác giám sát.

1.2.1 ĐHĐCĐ có thể lựa chọn trong số các đại biểu là cổ đông để thực hiện giám sát việc kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu.

1.3 Thẻ biểu quyết và phiếu bầu cử

1.3.1 Các Cổ đông/Người được ủy quyền bỏ phiếu sẽ thực hiện quyền biểu quyết và bầu cử thông qua các Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử theo mẫu do EMC ban hành có các nội dung chính được quy định tại Quy chế này.

1.3.2 Cổ đông nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử thông qua hình thức sau: Được in trực tiếp và phát cho Cổ đông/ Người được ủy quyền tại Đại hội sau khi Cổ đông/Người được ủy quyền hoàn thành khâu đăng ký, kiểm tra tư cách hợp lệ.

1.4 Thùng phiếu

Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử khi được các Cổ đông/Người được ủy quyền bỏ phiếu thì sẽ được tập hợp bỏ vào các thùng phiếu. Thùng phiếu do Ban kiểm phiếu quản lý

Điều 2: Quy chế biểu quyết:

2.1 Thẻ biểu quyết

Trên thẻ biểu quyết có các nội dung chính như sau:

- Cổ đông
- Người đại diện phần vốn
- Tổng số phiếu sở hữu/ đại diện

2.2 Nguyên tắc, cách thức biểu quyết:

a) Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

b) Hình thức biểu quyết công khai tại Đại hội: Các Cổ đông/Người được ủy quyền thực hiện biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết.

2.3 Điều kiện để các nội dung biểu quyết được thông qua:

Các nội dung biểu quyết thông qua khi đạt tỷ lệ biểu quyết tối thiểu quy định cụ thể tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức.

2.4 Kiểm tra và tổng hợp kết quả

a) Kết quả biểu quyết sẽ được xác định theo dừng nội dung biểu quyết và được tính theo phần trăm (%) làm tròn đến hai (02) số thập phân.

b) Ban kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp kết quả biểu quyết và lập thành Biên bản kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu được các thành viên của Ban kiểm phiếu ký để xác nhận về tính chính xác, minh bạch và đúng các nguyên tắc, trình tự kiểm phiếu.

c) Biên bản kiểm phiếu phải ghi rõ các nội dung sau:

- Số cổ phần biểu quyết cho từng nội dung biểu quyết, bao gồm tỷ lệ biểu quyết cho từng tình trạng biểu quyết: Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến.
- Trưởng ban kiểm phiếu có trách nhiệm thay mặt Chủ tọa công bố kết quả kiểm phiếu tại Đại hội.

Điều 3: Quy chế Bầu cử

3.1 Số lượng và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT, UBKT được bầu bổ sung:

- Số lượng thành viên HĐQT: 5 thành viên.
- Số lượng thành viên UBKT: 2 thành viên.
- Nhiệm kỳ: thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023-2028.

3.2 Phương thức bầu cử:

- Việc bầu cử thành viên HĐQT, UBKT được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
- Danh sách ứng cử viên HĐQT, UBKT được hình thành theo nguyên tắc sau: Dựa trên đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông, HĐQT sẽ lựa chọn các ứng cử viên HĐQT, UBKT đáp ứng các tiêu chuẩn quy định trong Điều lệ của Công ty và Quy chế đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, UBKT để trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 biểu quyết.
- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp được phát một phiếu bầu HĐQT và một phiếu bầu UBKT cho toàn bộ số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.
- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu bằng tổng số cổ phần đại diện sở hữu (bao gồm sở hữu và ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, UBKT.

  Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của Cổ đông x Số lượng Thành viên bầu vào HĐQT, UBKT.

  Cụ thể:

  + Đối với HĐQT:

  Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của Cổ đông x 1

  + Đối với UBKT:

  Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của Cổ đông x 1

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp lựa chọn **tối đa 01 thành viên** trong số các ứng cử viên HĐQTvà **tối đa 01 thành viên** trong số các ứng cử viên UBKT,.
- **<u>Cách thức ghi phiếu bầu cử:</u>**

+ Trường hợp cổ đông muốn bầu cho các ứng cử viên với số phiếu bầu bằng nhau thì cổ đông đánh dấu **"X"** hoặc **"✓"** vào ô vuông bên trái tên của ứng cử viên.

+ Trường hợp cổ đông muốn bầu cho các ứng cử viên với số phiếu bầu khác nhau thì ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào bên phải tên ứng cử viên đó, nhưng tổng số phiếu bầu không được vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông. Lưu ý số phiếu bầu được ghi phải là số nguyên dương.

+ Trường hợp cổ đông vừa đánh dấu **"X"** hoặc **"✓"** vào ô vuông bên trái tên của ứng cử viên vừa ghi số phiếu bầu vào bên phải tên ứng cử viên thì **Ban kiểm phiếu sẽ ưu**

tiên căn cứ vào số phiếu bầu do cổ đông ghi khi kiểm phiếu.

+ Trường hợp cổ đông không muốn bầu cho ứng cử viên nào có thể ghi theo 03 cách:

- Gạch lên cả họ và tên của ứng cử viên không được chọn.
- Ghi số phiếu bầu vào bên phải tên ứng cử viên đó bằng 0 (không).
- Cả 02 cách trên (vừa gạch tên, vừa ghi số phiếu bầu vào bên phải tên ứng cử viên bằng 0 (không).

+ Trong mọi trường hợp tên ứng cử viên bị gạch bỏ nhưng có số phiếu đồng ý bầu vào ô bên phải tên ứng cử viên thì đều xem là cổ đông không bầu cho ứng cử viên này.

+ Trường hợp cổ đông có sự nhầm lẫn khi ghi Phiếu bầu và chưa bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu để **được đổi lại Phiếu bầu**.

3.3 Thủ tục và hình thức tiến hành bầu cử:

a. Hình thức phiếu bầu cử: Phiếu bầu HĐQT, UBKT có đóng dấu treo của Công Ty.

b. Nội dung phiếu bầu cử:

- Phần 1: Thể hiện Mã số cổ đông, Tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu, Tổng số phiếu bầu.
- Phần 2: Danh sách ứng cử viên HĐQT, UBKT.
- Phần 3: Một số lưu ý quan trọng.

c. Phiếu bầu hợp lệ: Là các phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Công ty CP Cơ điện Thủ Đức phát hành, có dấu treo của Công ty, không được tẩy xóa, cạo sửa và được ký, ghi rõ họ tên.

d. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu không theo mẫu quy định, không do Công ty phát hành hoặc không có dấu treo của Công ty;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông đó;
- Phiếu không gạch cả họ và tên của ứng cử viên không chọn;
- Phiếu bầu vượt quá số ứng cử viên theo quy định;
- Phiếu ghi thêm tên người khác vào danh sách hoặc ghi thêm những thông tin, ký hiệu,... khác;
- Phiếu bị gạch xoá, sửa chữa;
- Phiếu không còn nguyên vẹn;
- Số lượng phiếu bầu cho ứng cử viên ghi bằng % hoặc tỷ lệ hoặc hệ số, ghi số phiếu bầu là số âm hoặc không phải số nguyên.

e. **Trường hợp xem là không tham gia bầu cử:** Các cổ đông tham dự đại hội mà không bỏ phiếu bầu cử thì số phiếu bầu của cổ đông đó được xem là không tham gia bầu cử.

3.4 Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, UBKT:

- Người trúng cử thành viên HĐQT, UBKT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định. Cụ thể: Đối với HĐQT số thành viên quy định là 05 và đối với UBKT là 02.
- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn.

Điều 4: Khiếu nại:

Những khiếu nại về biểu quyết sẽ được Ban tổ chức thu thập và chuyển đến Chủ tọa Đại hội giải quyết.

Điều 5: Hiệu lực thi hành:

- Quy chế biểu quyết và bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội cổ đông thông qua.
- Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội cổ Đông thường niên năm 2023 của EMCkết thúc.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- Như trên,
- Lưu VT, TCKT

Đặng Thanh Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN **CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC** **---o0o----**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **---o0o----**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch*:* Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và mã số thuế số: 0301824508.
- Vốn điều lệ: 152,973,330,000 đồng (Một trăm năm mươi hai tỷ, chín trăm bảy mươi ba triệu, ba trăm ba mươi nghìn đồng).
- Mã cổ phiếu: EMC

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1. Ngành nghề kinh doanh: Chế tạo máy biến áp, chế tạo phụ tùng cho các nhà máy điện, phụ kiện đường dây và trạm điện, tủ bảng điện các loại;Thí nghiệm và sửa chữa thiết bị điện; Gia công cơ khí, sản xuất trụ điện thép và giá đỡ thiết bị đến 500KV; Kinh doanh và XNK máy biến áp, các phụ tùng, thiết bị điện. Sửa chữa, lắp đặt các tổ máy phát điện Diesel; Xây lắp công trình điện công nghiệp và dân dụng đến cấp điện áp 220KV; Kinh doanh thiết bị công nghệ thông tin, viễn thông, kinh doanh du lịch lữ hành quốc tế và nội địa. Kinh doanh khách sạn; Cho thuê mặt bằng, nhà xưởng, kho bãi; Sản xuất cáp điện, dây điện từ các loại; Khai thác, xây dựng công trình nhà máy thuỷ điện vừa và nhỏ; Kinh doanh bất động sản; vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường thủy nội địa, đường biển…

2. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

2.1. Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị công ty EMC, tuân thủ quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp:

- Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất công ty
- Hội đồng quản trị, có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị.
- Tổng giám đốc.

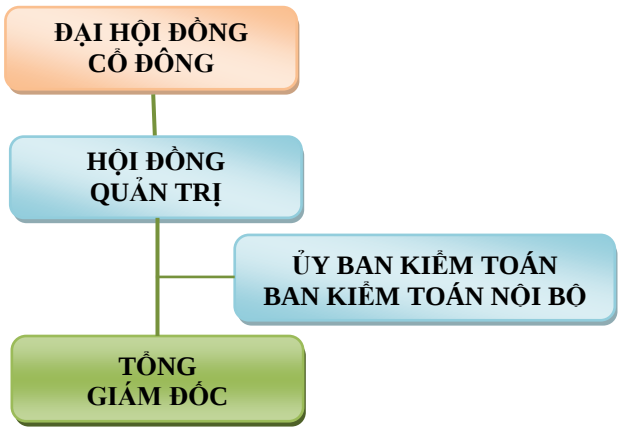

2.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

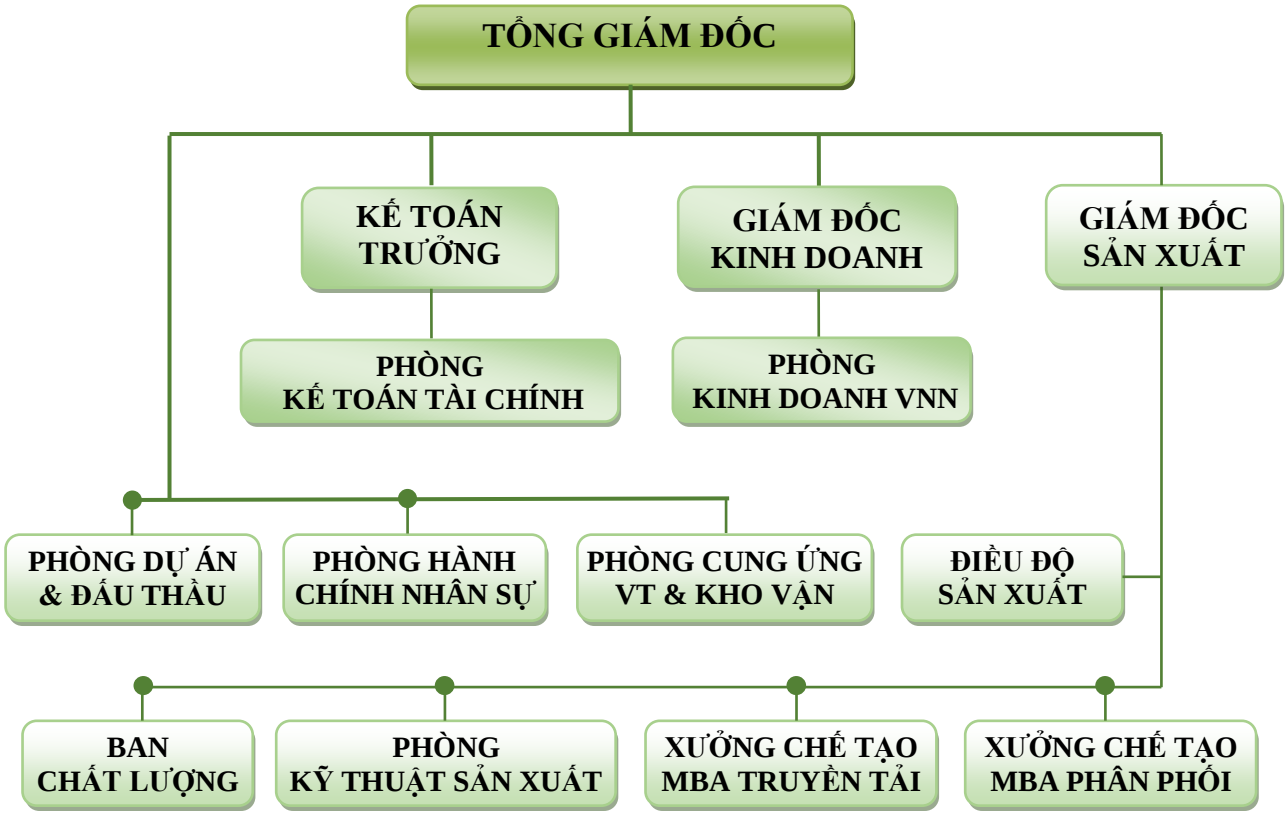

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. *Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:*

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2020	2021	2022
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	621,419	622,427	763,304
2	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	4,008	3,127	990
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1,128	2,691	555
4	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty.	1,128	2,691	555
5	Tăng trưởng doanh thu thuần	46.9%	0.2%	22.63%
6	Tăng trưởng lợi nhuận HĐKD	158.9%	-23.0%	-68.34%
7	Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế	-9.7%	138.6%	-79.37%

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2020-2022

Trong năm 2022, viễn cảnh kinh tế trong nước và ngành Công nghiệp thiết bị điện nói riêng còn tồn tại những rủi ro đối với tăng trưởng kinh tế trong dài hạn. Dư nợ dự phòng lớn trong khu vực công, khó khăn của nền kinh tế trong nước và ngành sản xuất cơ khí điện nói riêng, đã có ảnh hưởng đến sản phẩm của doanh nghiệp sản xuất thiết bị cơ khí điện như Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức. Tuy nhiên, bằng nổ lực của tập thể người lao động, sự quyết tâm của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám Đốc, Công ty đã linh hoạt vận dụng các chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp tại từng thời điểm để cố gắng đạt kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

Mặc dù gặp nhiều khó khăn như đã nêu, nhưng Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức đã quyết tâm vượt qua, đã tìm kiếm và thực hiện nhiều giải pháp kinh tế kỹ thuật, giảm chi phí để bù đắp những chi phí gia tăng. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội cổ đông 2022 giao cho, cụ thể:

- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ của công ty đạt 763,304 triệu đồng, tăng 22.63% so với năm 2021, tăng 17.43% so với kế hoạch năm 2022
- Lợi nhuận sau thuế của công ty đạt 552 triệu đồng, giảm 79.47% so với năm 2021, giảm 77% so Kế hoạch năm 2022.

1.2. Tình hình biến động các khoản chi phí:

Đvt: triệu đồng

STT	Hạn mục chi phí	2020	2021	2022
1	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	586,763	601,637	722,102
2	Chi phí bán hàng	14,626	4,857	16,399
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	10,098	5,800	8,107
4	Chi phí tài chính	5,956	7,083	16,681
5	Chi phí khác	946	153	180
	Tổng chi phí	618,389	619,530	763,469
	Tỷ trọng chi phí			
1	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	94.9%	97.1%	94.6%
2	Chi phí bán hàng	2.4%	0.8%	2.1%
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.6%	0.9%	1.1%
4	Chi phí tài chính	1.0%	1.1%	2.2%
5	Chi phí khác	0.2%	0.0%	0.0%

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2020-2022

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành*:*

- Ông: VÕ TIẾN DŨNG - *Tổng Giám đốc (từ 18/4/2021)*

Số lượng cổ phần nắm giữ: 2,040,546 cổ phần, trong đó:

- Số cổ phần cá nhân sở hữu: 2,040,546 cổ phần.

Từ tháng/năm	Đến tháng/năm	Chức danh
1/1/2020	17/4/2021	Giám đốc kinh doanh – CTCP Cơ Điện Thủ Đức
18/4/2021	Đến nay	Tổng giám đốc – CTCP Cơ Điện Thủ Đức

- Ông: NGÔ HỮU THÀNH: Quyền Tp. KTTC (từ 21/12/2021 đến 15/12/2022)

- Số lượng cổ phần sở hữu: 0 cổ phần.

Từ tháng/năm	Đến tháng/năm	Chức danh
10/2021	20/12/2021	Kế toán tổng hợp - CTCP Cơ Điện Thủ Đức

- Bà: NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG: Quyền Tp. KTTC (từ 15/12/2022)

- Số lượng cổ phần sở hữu: 0 cổ phần.

Từ tháng/năm	Đến tháng/năm	Chức danh
09/ 2014	15/12/2022	Phó phòng TKTC - CTCP Cơ Điện Thủ Đức
15/12/2022	Đến nay	Quyền Tp.KTTC - CTCP Cơ Điện Thủ Đức

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành:

Trong năm 2022, nhân sự trong Ban điều hành có sự thay đổi: Bà Nguyễn Thị Kim Phượng được bổ nhiệm Quyền trưởng phòng Kế toán – Tài chính, phụ trách công tác Kế toán – Tài chính thay Ông Ngô Hữu Thành từ 15/12/2022.

+ Số lượng cán bộ, nhân viên:

- **Số lượng cán bộ, nhân viên tính đến ngày 31/12/2022**

STT	Phân loại lao động	Số lượng (người)	Tỉ trọng (%)
I	**Số lượng nhân viên**	**141**	
II	**Phân theo trình độ lao động**		
	Trình độ trên đại học	3	2.1%
	Trình độ đại học	45	31.9%
	Trình độ dưới đại học	93	66%

III	**Phân loại theo giới tính**		
	Nam	107	75.9%
	Nữ	34	24.1%
IV	**Phân loại theo thời gian**		
	Lao động không thuộc diện ký Hợp đồng lao động	0	0
	Hợp đồng dài hạn	111	78.7%
	Hợp đồng ngắn hạn	30	21.3%

- Chính sách đối với người lao động:

✓ ***Chính sách đào tạo:***

Công ty luôn quan tâm đến công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, hằng năm Công ty đều xây dựng kế hoạch đào tạo cho CBCNV và triển khai thực hiện nghiêm túc, cụ thể như sau:

+ Đào tạo nhân viên mới với mục đích để nhân viên mới nhanh chóng nắm bắt công việc và hòa nhập vào môi trường làm việc của Công ty. Đào tạo hội nhập cho tất cả CBNV về Sơ đồ tổ chức, Nội quy lao động, Các quy định Công ty, An toàn lao động, chức năng nhiệm vụ theo mô tả công việc của từng CBCNV

+ Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015.

+ Huấn luyện về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, sơ cứu, cấp cứu,…

+ Đào tạo kỹ năng quản trị cho CBCNV cấp trung.

+ Đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ nội bộ tại Công ty như: Kỹ năng bán hàng, Sản phẩm Công ty, Quy trình sản xuất, Quản lý chất lượng sản phẩm.

+ Đào tạo kỹ năng quản lý cho CBNV cấp trung.

+ Đào tạo cho công nhân mới, đào tạo nâng bậc,và đào tạo công nghệ mới cho công nhân cũ,…

✓ ***Chính sách tiền lương, thưởng:***

+ Công ty xây dựng quy chế trả lương, thưởng, hệ thống thang bảng lương và phụ cấp riêng phù hợp với ngàng nghề hoạt động, đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của nhà nước, tương xứng với trình độ, công việc, năng lực và mức độ đóng góp cũng như sáng tạo của từng người, tạo được sự công bằng, động viên, khuyến khích CBCNV hăng say làm việc, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Công ty trả lương cho CBCNV theo đơn vị sản phẩm sản xuất ra và tiêu thụ trong tháng, quý, năm trên cơ sở vị trí công việc và đánh giá kết quả công việc của từng người trong tháng.

✓ ***Các chế độ, chính sách khác với người lao động:***

+ Công ty thực hiện đúng và đầy đủ các chế độ đối với người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.

+ Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ và khám bệnh nghề nghiệp hằng năm cho CBCNV để phát hiện bệnh lý kịp thời chăm sóc và điều trị.

+ Công ty luôn chú trọng đến công tác Bảo hộ lao động, công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy.

+ Công ty rất quan tâm đến môi trường và điều kiện làm việc của người lao động: trang đầy đủ phương tiện làm việc, bảo hộ lao động, áp dụng các biện pháp chống nóng, giảm bụi, giảm tiếng ồn, phụ cấp cho người lao động trong môi trường nặng nhọc, độc hại…

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1. Các khoản đầu tư lớn trong năm 2022:

Trong năm 2022 công ty tiếp tục tập trung hoàn thiện và khai thác các công trình đã đầu tư 2019-2020 và hợp lý hóa quy trình công nghệ. Không có dự án đầu tư lớn.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính:

4.1. Tình hình tài chính:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	2021	2022	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	741,971	688,111	-7.26%
Doanh thu thuần	622,427	763,304	22.63%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3,127	990	-68,34%
Lợi nhuận khác	567	1,093	92,77%
Lợi nhuận sau thuế	2,691	555	-79.37%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2020-2022

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	2021	2022
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:		
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1.15	1.16
+ Hệ số thanh toán nhanh		
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho	0.59	0.54
Nợ ngắn hạn		
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	72.95%	76.17%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	353.74%	319.62%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho		
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	2.42	2.27
+ Vòng quay TTS		
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.84	1.11
4.Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.43%	0.07%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	1.66%	0.34%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.36%	0.08%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.50%	0.13%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần tại thời điểm ngày 31/12/2022, cơ cấu vốn điều lệ của Công ty như sau:

- *Tổng số cổ phần*: **15,297,333***(Mười năm triệu hai trăm chín mươi bảy ngàn ba trăm ba mươi ba cổ phần).*

- *Mệnh giá cổ phần:* 10,000 đồng/cổ phần.

- *Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do:* 15,297,333 cổ phần.

- *Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng*: 0 cổ phần.

5.2. Cơ cấu cổ đông:

Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông:

STT	Loại hình sở hữu	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	*Cá nhân*
1	**Cổ đông nhà nước:** Tập đoàn điện lực Việt Nam.	0				
2	**Cổ đông sáng lập/ cổ đông FDI**	0				
	- *Trong nước*					
	- *Nước ngoài*					
3	**Cổ đông lớn:**	14,462,203	94.54%	7		7
	- *Trong nước*	14,462,203	94.54%	7		7
	- *Nước ngoài*					
4	**Cổ đông nhỏ:**	835,130	5.46%	720	7	713
	- *Trong nước*	808,610	5.29%	717	6	711
	- *Nước ngoài*	26,520	0.17%	3	1	2
	Tổng cộng	**15,297,333**	**100%**	**727**	**7**	**720**

(Ghi chú: Theo danh sách cổ đông chốt tại thời điểm ngày 09/03/2023 do VSD cung cấp)

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Từ cuối tháng 03/2018, trong cơ cấu vốn sở hữu CTCP, Công ty đã thoái hết toàn bộ phần vốn nhà nước (trước đây do EVN nắm giữ).

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty không có cổ phiếu quỹ.

5.4. Các chứng khoán khác: nắm giữ *30,000 cổ phần của Công ty cổ phần Dịch vụ - Thương mại – Đầu tư Điện lực.*

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Tác động lên môi trường: Không có

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu chính được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm :

NGUYÊN VẬT LIỆU CHÍNH	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG
TOLE AMORPHOUS	kg	594,790
TOLE SILIC	Kg	300,185
ĐỒNG LÁ	Kg	129,481
ĐỒNG TRÒN	Kg	201,643
ĐỒNG DẸP	Kg	54,707
ĐỒNG THANH	Kg	9,402
GIẤY, BÌA CÁCH ĐIỆN	Kg	68,754
DẦU CÁCH ĐIỆN	Lít	682,233
SỨ CÁCH ĐIỆN	cái	9,898

b) Tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: *Không có.*

6.3. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

- Tổng số năng lượng tiêu thụ trực tiếp trong năm 2022: 862,191Kw/h.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: *Không có*

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: *Không có.*

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty cổ phần cấp nước Thủ Đức cung cấp; Tiêu thụ bình quân: 58.4 m^3/ngày.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: *Không có.*

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Công ty luôn chịu sự kiểm tra và giám sát của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về môi trường. Trong năm 2022, Công ty không bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động bình quân năm 2022: 131 người, số lượng nhân sự tính đến ngày 31/12/2022 : 141 người. Với mức thu nhập bình quân đối với người lao động: 12,310,603 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Cấp phát bảo hộ lao động đầy đủ và kịp thời tới từng bộ phận sản xuất.
- Thực hiện dọn dẹp kho bãi, cảnh quan nơi làm việc tạo môi trường làm việc thân thiện, không khói, bụi, ô nhiễm…
- Thực hiện mua bảo hiểm tai nạn 24 giờ cho toàn thể CBNV.
- Hằng năm, Công ty đều tổ chức khám sức khỏe định kỳ 01 lần/năm cho toàn thể cán bộ công nhân viên để xác định bệnh nghề nghiệp, xác định mức sức khỏe để có biện pháp chữa trị kịp thời.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo CNKT trung bình mỗi năm: từ 20 đến 30 giờ.
- Đối với cán bộ nghiên cứu, thiết kế, phát triển công nghệ: cho tham gia các hội thảo chuyên ngành.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ công nhân viên tham gia các khóa học ngắn hạn, dài hạn phục vụ sản xuất kinh doanh và phát triển kỹ năng nghề nghiệp.
- Tổ chức các buổi đào tạo An toàn vệ sinh lao động; Phòng cháy chữa cháy

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: Luôn tham gia đóng góp khi địa phương có yêu cầu.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:

Theo chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh thời kỳ 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2050 của Việt Nam đã được Chính phủ phê duyệt năm 2012 đưa ra 3 nhiệm vụ chính gồm: (1). Giảm cường độ phát thải khí nhà kính và thúc đẩy sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo; (2). Xanh hoá sản xuất, khuyến khích phát triển công nghiệp xanh, nông nghiệp xanh; (3). Xanh hóa lối sống và thúc đẩy tiêu dùng bền vững.

Để thực hiện các nhiệm vụ này, Chính phủ đã phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2014-2020, trong đó việc hình thành khung chính sách tài chính tăng trưởng, nhằm huy động vốn cho tăng trưởng xanh. Để nền kinh tế xanh hơn thì bản thân các doanh nghiệp trong nước phải có hành động cụ thể, thiết thực góp phần làm nền kinh tế xanh hơn. Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức luôn hướng đến việc đạt tiêu chuẩn sản xuất thân thiện đến môi trường. Cụ thể là từ năm 2008 đến nay, Công ty đầu tư dây chuyền và đẩy mạnh sản xuất sản phẩm mới máy biến áp phân phối dùng vật liệu Amorphous, có tổn hao không tải thấp, sử dụng hiệu quả kinh tế, thân thiện với môi trường.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ thực hiện 2022	Thực hiện 2021	Tỷ lệ thực hiện 2022/2021
1	Doanh thu thuần	650,000	763,304	117%	622,427	123%
2	Lợi nhuận sau thuế	2,400	555	23%	2,691	21%
3	Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS) (đồng)	156.89	36.29	23%	175.91	21%

Trong năm 2022 lợi nhuận sau thuế đạt 23% so kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đề ra; giảm 79% so với năm 2021. Nhìn chung, Công ty hoàn thành kế hoạch doanh thu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 đề ra. Nguyên nhân lợi nhuận đạt không cao là do chi phí nguyên vật liệu, chi phí bán hàng, chi phí

quản lý doanh nghiệp tăng so với năm 2021. Vì vậy, lợi nhuận sau thuế năm 2022- đạt 555 triệu đồng.

Cơ cấu doanh thu 2020-2022:

Đvt: triệu đồng

Khoản mục	2020		2021		2022	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Doanh thu bán hàng	576,737	92.81%	592,603	95.21%	729,337	95,55%
Doanh thu cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	44,682	7.19%	29,824	4.79%	33,967	4,45%
Tổng	**621,419**		**622,427**		**763,304**	

Cơ cấu lợi nhuận gộp 2020-2022:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	2020		2021		2022	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Lợi nhuận gộp từ hoạt động bán hàng	18,727	54.04%	15,821	76.10%	26,126	63.41%
Lợi nhuận gộp từ cung cấp dịch vụ	15,929	45.96%	4,970	23.90%	15,075	36.59%
Tổng	**34,656**		**20,790**		**41,201**	

Tỷ suất lợi nhuận gộp/doanh thu 2020-2022:

Chỉ tiêu	2020	2021	2022
Tỷ suất LN gộp bán hàng/ doanh thu bán hàng	3.25%	2.67%	3.58%
Tỷ suất LN gộp dịch vụ và khác/ doanh thu dịch vụ và khác	35.65%	16.66%	44.38%
Tỷ suất LN gộp/ doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.58%	3.34%	5.39%

2. Tình hình tài chính:

2.1. Tình hình tài sản:

Tại thời điểm 31/12/2022, tổng tài sản của công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức đạt 688 tỷ đồng, giảm 53 tỷ đồng, tương ứng giảm 7.25 % so với năm 2021. Xét về mặt cơ cấu thì

tài sản ngắn hạn giảm 6.68 % chiếm 88.83 % tổng tài sản và tài sản dài hạn giảm 11.59 % chiếm 11.17 % tổng tài sản.

Đvt: triệu đồng

Khoản mục	2022		2021		Tăng/giảm so với đầu năm	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	%
A. Tài sản ngắn hạn	***610,949***	***88.71%***	***654,724***	***88.24%***	***- 43,775***	***-6.68%***
I. Tiền và tương đương tiền	36,826	5.34%	8,997	1.21%	27,829	309.31%
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn			-			
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	236,209	34.29%	324,133	43.69%	-87,924	-27.16 %
IV. Hàng tồn kho	324,424	47.11%	309,697	41.74%	14,727	4.76%
V. Tài sản ngắn hạn khác	13,489	1.96%	11,897	1.60%	1,592	13.38 %
B. Tài sản dài hạn	***77,162***	***11.29%***	***87,247***	***11.76%***	***(10,085)***	***-11.56%***
I. Các khoản phải thu dài hạn			-		-	
II. Tài sản cố định	74,815.	10.86%	81,206	10.94%	-6,391	-7.87%
III. Tài sản dở dang dài hạn			-			
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	90	0.013	300	0.04%	-210	-70%
V. Tài sản dài hạn khác	2,257	0.33%	5,741	0.77%	- 3,484	-60.68%
TỔNG TÀI SẢN	**688,111**	**100.00%**	**741,971**	**100.00%**	**53,860**	**-7.26%**

2.2. Tình hình nợ phải trả:

Tổng nợ phải trả của công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức tại ngày 31/12/2022 là 524 tỷ đồng chiếm 76% tổng nguồn vốn, giảm 54 tỷ đồng tương đương giảm 9 % so với năm

2021. Nợ ngắn hạn chủ yếu là các khoản nợ thương mại như phải trả cho người bán 306.6 tỷ đồng, người mua trả tiền trước 14.8 tỷ đồng.

Tổng nợ vay của công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức tại ngày 31/12/2022 là 194.5 tỷ đồng.

Đvt: triệu đồng

Khoản mục	2022		2021		Tăng/giảm so với đầu năm	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	%
A. Nợ phải trả	***524,123***	***76.17%***	***578,446***	***77.96%***	***-54,320***	***-9.39%***
I. Nợ ngắn hạn	524,115	76.16%	578,438	77.96%	-54,320	-9.39%
II. Nợ dài hạn	8		8	0.001%	-	
B. Nguồn vốn chủ sở hữu	***163,987***	***23.83%***	***163,525***	***22.04%***	***460***	***0.28%***
I. Vốn chủ sở hữu	163,987	23.83%	163,525	22.04%	460	0.28%
II. Nguồn kinh phí và các quỹ khác						
TỔNG NGUỒN VỐN	**688,111**	**100.00%**	**741,971**	**100.00%**	**-53,860**	**-7.26%**

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trong năm 2022, Công ty tổ chức sắp xếp lại lực lượng lao động trực tiếp vả gián tiếp phù hợp theo hướng tinh gọn, tiết giảm chi phí, giảm các cấp quản lý trung gian, giảm chồng chéo công việc, chức năng giữa các bộ phận, nâng cao năng suất lao động. Quản lý kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính bằng phần mềm tiên tiến nên đã kiểm soát tốt kết quả kinh doanh - quản lý vật tư và công tác tài chính - lao động tiền lương… để từng bước đưa hoạt động quản lý, tổ chức kinh doanh của Công ty theo mô hình các Công ty sản xuất thiết bị điện tiên tiến trong khu vực.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Trong năm 2023 và những năm tiếp theo, Công ty sẽ tiếp tục thực hiện chương trình đầu tư nâng cao năng lực sản xuất máy biến áp truyền tải lên đến 220kV, tầm nhìn đến 500kV. Nghiên cứu đầu tư mặt bằng sản xuất mới phù hợp định hướng phát triển, phù hợp quy hoạch và có tính ổn định lâu dài; đầu tư trang thiết bị theo hướng công nghệ hiện đại tiên tiến để tăng năng lực cạnh tranh.

4.1. Về công tác sản xuất

- Khai thác và sử dụng các thiết bị đã đầu tư một cách hợp lý nhất, để tăng sản lượng, đáp ứng nhu cầu sản xuất của công ty, nhất là các máy móc chủ lực dùng chế tạo lõi từ, cuộn dây, lắp ráp ruột máy, vỏ máy, thử nghiệm ... cho máy biến áp.
- Kiểm soát và hiệu chỉnh phù hợp các quy trình, hướng dẫn, quy định phù hợp với yêu cầu công nghệ, huấn luyện cho nhân viên nâng cao trình độ tay nghề , góp phần giảm trình trạng hư hỏng sản phẩm trong quá trình sản xuất để đảm bảo công ty vận hành ổn định.
- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư, nâng cấp các hệ thống, dây chuyền sản xuất máy biến áp phân phối, truyền tải, dây chuyền sản xuất cơ khí và máy móc thiết bị trong hệ thống theo kế hoạch đã đặt ra, đảm bảo chất lượng, tiết kiệm chi phí.
- Nâng cao năng lực sửa chữa máy biến áp truyền tải lên đến 220kV – 500kV, hướng đến sản xuất các loại máy này.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm bằng các giải pháp quản lý chất lượng toàn diện từ khâu sản xuất đầu tiên đến khâu cuối cùng. Theo đó, cần kiểm soát chặt chẽ công tác thiết kế, thu mua vật tư, nguyên liệu đầu vào, đặc biệt đối với các nguyên liệu chính như: sắt thép, tole silic, dầu cách điện, sứ cách điện. Đồng thời, nghiêm túc thực hiện đúng quy trình hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong các công đoạn sản xuất.
- Thực hiện tốt công tác bảo dưỡng và vận hành các thiết bị theo đúng quy định của nhà sản xuất và công ty ban hành để đảm bảo thiết bị vận hành liên tục và ít hư hỏng xảy ra.

4.2. Công tác kỹ thuật, công nghệ và đầu tư:

- Triển khai đầu tư phần mềm mô phỏng thiết kế MBA, nâng cấp và phát triển phần mềm tính toán thiết kế tối ưu máy biến áp, tự động hóa trong công tác tính toán, hiệu chỉnh thiết kế, dự toán, báo giá, lưu trữ…
- Cải tiến công nghệ, thiết kế phù hợp nhằm để sử dụng nguyên vật liệu tiết kiệm, hiệu quả, tạo ra tính cạnh tranh cao cho sản phẩm máy biến công ty.
- Nghiên cứu chuyên sâu và thực hiện các chuyên đề về giảm các hệ số công nghệ, định hướng cho việc đầu tư công nghệ hợp lý nhằm tối ưu chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm MBA.

4.3. Về công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

- Căn cứ theo phản ứng của khách hàng/thị trường Công ty xem xét và ra quyết định đẩy mạnh sản xuất sản phẩm mới máy biến áp phân phối dùng vật liệu amorphuos, có tổn hao không tải thấp, sử dụng hiệu quả kinh tế, thân thiện với môi trường; đầu tư dây chuyền sản xuất máy biến áp truyền tải 110kV-220kV-500kV.

4.4. Công tác tài chính:

- Xây dựng kế hoạch tài chính, chi phí, kiểm soát dòng tiền, quay nhanh dòng vốn nhằm đạt hiệu quả kinh tế, tài chính tối ưu nhất .

- Cân đối nguồn tiền, tình hình tài chính phù hợ, ưu tiên hoạt động SXKD của công ty và các dự án theo mục tiêu, chiến lược của công ty.

4.5. Về công tác bán hàng

- Triển khai công tác hỗ trợ khách hàng tiêu thụ bằng cách tiếp cận, quảng bá sản phẩm của Công Ty đối với nhiều đối tượng khách hàng theo vùng miền, phân theo khu vực; thường xuyên thăm dò ý kiến phản hồi của khách hàng.
- Mở rộng mạng lưới hợp tác, xây dựng các nhà phân phối/đại lý tiêu thụ có đủ tiềm lực tham gia vào kênh phân phối của công ty. Tăng cường quan hệ với khách hàng điện lực, chủ đầu tư dự án, chủ động tìm kiếm và phân nhóm khách hàng lẻ.
- Đẩy mạnh công tác khảo sát thị trường thường xuyên , bám sát và nắm rõ thị trường từng khu vực, kể cả thị trường thầu và bán lẻ; tìm hiểu và nắm rõ từng đối thủ cạnh tranh về điểm mạnh và điểm yếu để có thể đưa ra nhiều phương án kinh doanh kịp thời, phù hợp với nhu cầu thị trường
- Tăng cường công tác chăm sóc khách hàng truyền thống và tìm kiếm khách hàng mới , dịch vụ sau bán hàng và nắm bắt nhu cầu khách hàng kịp thời. Tập trung quảng bá, chào bán các loại sản phẩm mới/có nhiều tính năng ưu việt dự kiến sản xuất ra thị trường. Đánh giá phản hồi từ phía khách hàng từ đó định hướng cơ cấu sản phẩm cho sản xuất.
- Xây dựng giá bán sản phẩm linh hoạt đảm bảo tiêu thụ được và không làm ảnh hưởng đến chỉ tiêu lợi nhuận của công ty đã đặt ra.
- Gia tăng hiệu quả công tác hậu mãi, chăm sóc khách hàng để thỏa mãn nhu cầu và mong đợi của khách hàng.

4.6. Công tác quản trị chi phí

- Tiếp tục khai thác kết quả nghiên cứu tiết giảm chi phí nguyên, nhiên vật liệu trong sản xuất/ trong công tác thiết kế kỹ thuật.
- Rà soát chi phí sản xuất, trong đó tập trung kiểm soát các chi phí có giá trị lớn như: chi phí vật tư, chi phí sửa chữa, bảo trì máy móc thiết bị định kỳ trong Công Ty, chi phí bảo hành, bảo trì sản phẩm, chi phí sửa chữa lớn theo kế hoạch đăng ký.
- Quản lý, sử dụng tiết kiệm tối đa văn phòng phẩm, các thiết bị, trang cụ lao động tại các đơn vị trực thuộc và ở cấp độ Công Ty.
- Tăng cường kiểm tra chặt chẽ qui trình mua sắm vật tư, nguyên nhiên vật liệu đầu vào..
- Rà soát lại hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật, định mức giao khoán tiền lương, các qui chế khoán quản lý trong kinh doanh, trong từng công đoạn sản xuất.

4.7. Công tác tổ chức và quản trị

- Xây dựng và áp dụng các quy chế trong hoạt động điều hành

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và phần mềm ERP trong quản lý.
- Nâng cao năng lực quản trị của cán bộ chủ chốt.
- Đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn cho người lao động
- Xây dựng chiến lược giữ, ổn định, phát triển nhân sự và tạo vườn ươm nhân tài, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo trẻ có năng lực đảm bảo kế thừa cho công ty phát triển ổn định, bền vững, phục vụ mục tiêu chiến lược phát triển, mở rộng sản xuất của công ty trong thời gian tới

4.8. Công tác quản lý và điều hành

- Thực hiện điều hành sản xuất theo thị trường một cách linh hoạt để sản xuất các mặt hàng đáp ứng yêu cầu thị trường và thị hiếu khách hàng.
- Theo dõi chặt chẽ tình trạng công nợ bị chiếm dụng vốn, rà soát các tài sản chưa đưa vào sử dụng, tài sản không sử dụng để thanh lý thu hồi vốn phục vụ hoạt động SXKD.
- Rà soát, xây dựng định mức tiêu hao vật tư trong sản xuất, trên cơ sở tiết giảm chi phí, phấn đấu thực hiện thấp hơn kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 Công ty đã thực hiện.
- Duy trì việc minh bạch, công khai hoá toàn bộ các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh trong công ty.

4.9. Công tác đầu tư XDCB năm 2023 để đạt được mục tiêu đề ra.

Để đạt được mục tiêu kế hoạch đặt ra, Công ty CP Cơ Điện Thủ Đức sẽ lập dự án đầu tư mở rộng, nâng cấp dây chuyền sản xuất máy biến áp truyền tải 110kV-220kV-500kV.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: *Không có*

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Để giảm thiểu các tác động đến môi trường tự nhiên, kinh tế - xã hội, Công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất, cụ thể:

- Thực hiện tất cả các biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường.
- Các công trình xử lý môi trường trong quá trình sản xuất như xử lý nước thải, thu gom rác, chất thải thường xuyên đảm bảo hoạt động.
- Thực hiện tất cả các biện pháp, quy định chung về bảo vệ môi trường có liên quan đến quá trình sản xuất.
- Cam kết thực hiện các biện pháp, cũng như vận hành các hệ thống xử lý nhằm khống chế đến mức thấp nhất các tác động của tiếng ồn, bụi, khí thải, nước thải đạt tiêu chuẩn môi trường Việt Nam.

III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh NĂM 2023:

1. Các chỉ tiêu chính (dự kiến):

Đvt: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2023
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	770.000
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.500
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	*Theo quy định*
4	Tỷ lệ chia cổ tức	
5	Vốn điều lệ	

2. Giải pháp thực hiện:

- Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đảm bảo tạo điều kiện và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và điều hành, hoàn thiện các quy chế để đảm bảo hoạt động của Công ty bền vững, ổn định, thông suốt và hiệu quả.

- Tăng cường giám sát hoạt động của Ban điều hành, đảm bảo tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao chất lượng đối với hàng hóa và dịch vụ để tăng sức cạnh tranh sản phẩm do Công ty sản xuất trên thị trường.

- Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí sử dụng nguồn nhân lực có trình độ; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, thực hiện chính sách tiền lương, tiền công phù hợp với năng suất lao động, không cào bằng trong phân phối thu nhập.

- Sử dụng, phát huy hiệu quả nguồn vốn huy động được từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2023 để nâng cao năng lực về tài chính, đầu tư mới trang thiết bị, nâng cấp quy mô Nhà xưởng, mở rộng thị trường và loại hình sản phẩm, dịch vụ.

Trên đây là Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc CTCP Cơ điện Thủ Đức trình tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023, Kính báo quý vị cổ đông.

Trân trọng cảm ơn!

TỔNG GIÁM ĐỐC

VÕ TIẾN DŨNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC ------o0o------	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ------o0o------

Tp Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

1. Nhân sự

Ủy Ban Kiểm toán ("UBKT") được thành lập ngày 27/04/2022 theo Nghị Quyết HĐQTsố 070/NQ-CĐTĐ-HĐQT với 02 thành viên :

- **Ông Hồ Đắc Ngọc - Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm toán**
- **Ông Hoàng Minh Bách - Thành viên Ủy Ban Kiểm toán**

Quy chế hoạt động của Ủy Ban Kiểm toán cũng được HĐQT thông qua ngày 27/04/2022

2. Tổng kết các cuộc họp

Ủy Ban kiểm toán đã tổ chức họp định kỳ và đột xuất để báo cáo tình hình hoạt động2022 với sự tham gia của các thành viên như sau:

TT	Thành viên dự họp	Chức vụ	Số buổi họp thamdự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Hồ Đắc Ngọc	Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm toán	02/02	100%
2	Ông Hoàng Minh Bách	Thành viên Ủy Ban Kiểm toán	02/02	100%

3. Hoạt động của Ủy Ban Kiểm toán

- Xây dựng và trình ban hành Quy chế Ủy Ban Kiểm toán trực thuộc HĐQT Công ty.
- Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh, quy định, chính sách của Công ty.
- Kiểm tra đánh giá việc tuân thủ quy trình, quy định, chính sách và chuẩn mực kế toán.
- Xem xét sổ sách kế toán, các Báo cáo tài chính năm 2022.
- Kiểm tra việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHÍNH

1. Kết quả kiểm tra, đánh giá BCTC

Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ, hệ thống thông tin kế toán và lập sổ sách kế toán cơ bản được thực hiện phù hợp với quy định hiện hành. Các chỉ tiêu của báo cáo tài chính đượcphân loại cho phù hợp với hướng dẫn Thông tư 200-202/2014/TT-BTC do Bộ tài chính ban hành.

- UBKT đã xem xét BCTC quý, bán niên và cả năm 2022 và đồng ý với những đánh giá của

Kiểm toán độc lập.

- Các BCTC được lập và trình bày trung thực, phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành. Xét trên khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty đến 31/12/2022.
- Giao dịch với các bên liên quan được kiểm tra chặt chẽ và được thuyết minh đầy đủ, không phát hiện bất thường trong các giao dịch.

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động năm 2022

- Chiến lược phát triển do HĐQT đề ra phù hợp với tình hình thực tế của ngành nói chung cũng như tình hình của công ty nói riêng. Việc chỉ đạo tổ chức kinh doanh được thực hiện có hệ thống, làm tăng giá trị doanh nghiệp và lợi ích của cổ đông, người lao động và khách hàng.
- Ban Tổng Giám Đốc (BTGĐ) và các phòng ban chức năng đã đã nghiêm túc triển khai các Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông và thực thi tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Về nhân sự, Ban TGĐ tiếp tục củng cố kiện toàn bộ máy nhân sự, thu hút nhân sự chất lượng cao, phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.
- UBKT đã kiến nghị với HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập Công ty TNHH Kiểm Toán TTP để kiểm toán và soát xét BCTC năm 2022 của Công ty. Công ty kiểm toán đã thực hiện quá trình kiểm toán độc lập, khách quan và hiệu quả.

III. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét

Trước những biến động lớn của môi trường kinh tế vĩ mô và ảnh hưởng chiến sự Nga-Ukraine trong năm 2022, HĐQT và Ban TGĐ đã có sự thích ứng nhanh chóng, linh hoạt để chuẩn bị kịp thời cho ảnh hưởng trực tiếp lẫn gián tiếp. Do đó, hoạt động kinh doanh của công ty vẫn được triển khai hiệu quả và hoàn thành tốt các chỉ tiêu đã đề ra

Các thành viên trong Ủy Ban Kiểm toán nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ, đảm bảo tính trung thực, khách quan trong công việc.

2. Kiến nghị của của Ủy Ban kiểm toán

Để tiếp tục phát huy đà tăng trưởng này và thực hiện thành công kế hoạch được đề ra, Ủy Ban Kiểm toán kiến nghị tới HĐQT và Ban điều hành một số nội dung như sau:

- Kiên định với mục tiêu phát triển an toàn, hiệu quả.
- Tiếp tục phát triển đội ngũ bán hàng về cả số lượng và chất lượng, mở rộng mạng lưới bán hàng khắp toàn quốc.
- Có kế hoạch cụ thể và triển khai thường xuyên để người lao động nắm vững các tài liệu liên quan đến trách nhiệm của cá nhân và đơn vị; có ý thức tuân thủ và đóng góp ý kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Tăng cường công tác nghiên cứu thị trường, tìm kiếm dự án mới có đối tác chất lượng.

IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA UBKT TRONG NĂM 2023

Định hướng hoạt động của UBKT trong năm 2023 như sau:

- Phát huy tinh thần trách nhiệm để tiếp tục thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và hoàn thành mục tiêu của UBKT đúng theo Quy chế hoạt động của UBKT; hoàn thành các nhiệm vụ khác do HĐQT giao theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ của công ty.
- Tăng cường giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật, điều lệ công ty, nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết HĐQT và các quy chế quản trị nội bộ của công ty; kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện các mục tiêu, kế hoạch.
- Thực hiện thẩm định BCTC quý, bán niên và BCTC năm theo quy định; phối hợp với HĐQT, Ban TGĐ cùng các đơn vị trong công ty để cải tiến, nâng cao hoạt động kiểm soát nội bộ của công ty.
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát các hoạt động của các đơn vị trong công ty và đưa ra kiến nghị nhằm hoàn thiện quy trình quản trị và quy trình quản lý rủi ro của công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ủy Ban Kiểm Toán năm 2022.

Trân trọng cảm ơn!

TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN

CHỦ NHIỆM

HỒ ĐẮC NGỌC

CÔNG TY CỔ PHẦN **CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC** **---o0o----**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **---o0o----**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ
CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

Trong năm 2022, HĐQT có tất cả 05 thành viên, trong đó, có 02 thành viên độc lập, 01 thành viên không điều hành. Toàn bộ thành viên HĐQT tham gia tích cực vào các hoạt động hoạch định, kiểm soát tuân thủ, phản biện chiến lược và đảm bảo tốt các thông lệ quản trị công ty chuẩn mực. Đồng thời, đã thực hiện việc tách biệt chức năng, nhiệm vụ giữa TGĐ và Chủ tịch HĐQT, đảm bảo tính tuân thủ quy định về quản trị công ty.

1. VỀ VIỆC TỔ CHỨC CÁC CUỘC HỌP HĐQT:

− Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu chu đáo, theo đúng các nguyên tắc. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty.

− Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, chiến lược tài chính, văn hóa doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý... đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban TGĐ. Quá trình thực thi hoạt động của Công ty được diễn ra theo quy chế phân quyền rõ ràng, luôn được phân tích, nhận diện rủi ro một cách kịp thời nhằm đảm bảo sự ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật cũng như đạt được kế hoạch do HĐQT và ĐHĐCĐ thường niên đã đề ra.

− Các đầu tư cho chiến lược mới đều được nghiên cứu độc lập, có cở sở khoa học và phản biện trong HĐQT và với Ban TGĐ.

2. VỀ VIỆC GIÁM SÁT TGĐ VÀ CÁC THÀNH VIÊN KHÁC TRONG BAN TGĐ:

− Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban TGĐ, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ để đi đúng định hướng chiến lược và điều chỉnh các quyết định kịp thời khi thực tiễn yêu cầu.

− Các thành viên HĐQT giữ các chức danh trong Ban TGĐ đã thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban TGĐ.

- Các quyết sách của Ban TGĐ được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm có các giải pháp tối ưu cho lợi ích của Công ty. Qua đó, HĐQT luôn nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty cũng như được cập nhật nhanh nhất các yêu cầu từ thực tế.

− Các thành viên HĐQT nhận diện một cách chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với Ban TGĐ và thực hiện nhiều buổi chia sẽ kinh nghiệm, tương tác với Ban TGĐ và huấn luyện nghiệp vụ quản trị đối với quản lý nhân sự, quản lý cấp trung.

− HĐQT đặc biệt quan tâm đến các giải pháp quản trị rủi ro, nhằm hỗ trợ ban điều hành nhận diện sớm các vấn đề và giúp công ty duy trì tính bền vững, ổn định trong hoạt động, bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư.

3. ĐÁNH GIÁ CHUNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT:

− Theo kế hoạch hoạt động của HĐQT, các công việc của HĐQT đã thực hiện trong năm 2022 tập trung đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra và tuân thủ Điều lệ công ty, Quy chế quản trị và các thông lệ chuẩn mực quản trị Công ty.

− Tất cả thành viên HĐQT, có tinh thần trách nhiệm cao, có tính chuyên nghiệp cao, rõ ràng về trách nhiệm được phân công trong việc bảo vệ lợi ích của Công ty và cẩn trọng trong việc thực hiện vai trò của mình.

− HĐQT đã đề xuất nhiều giải pháp hiệu quả, kịp thời để giúp Ban TGĐ vượt qua một số thách thức trong quá trình vận hành Công ty, thực hiện tốt việc giám sát và kiểm soát để đảm bảo tiêu chí tuân thủ pháp luật được Công ty tuyệt đối tôn trọng.

− HĐQT đã lãnh đạo và quản lý Công ty thực hiện tốt nhất có thể các chỉ tiêu tăng trưởng của năm 2022, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, mang lại hiệu quả cao cho cổ đông và thu nhập ổn định cho người lao động. HĐQT đã tham gia cùng Ban TGĐ triển khai các hoạt động văn hoá bền vững của doanh nghiệp. Thông qua phương pháp hoạt động hiệu quả, sáng tạo, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò đồng hành xây dựng các giá trị bền vững cho doanh nghiêp trong chiến lược trung, dài hạn.

Đại diện thành viên Độc lập HĐQT

Hồ Đắc Ngọc

CÔNG TY CỔ PHẦN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
------o0o------	**------o0o------**
Số …./2023/TTr –CĐTĐ-HĐQT	*Tp Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2023*

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;*
- *Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ Điện Thủ Đức;*
- *Căn cứ Báo cáo tài năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty;*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán TTP bao gồm các nội dung như sau:

1. Báo cáo kiểm toán độc lập: Đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022.
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022.
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2022.
5. Thuyết minh báo cáo tài chính.

Nội dung chi tiết theo Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty Cơ Điện Thủ Đức (EMC) được công bố trên website: https://codientd.com

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

<u>Nơi nhận:</u>	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
- HĐQT, BTGĐ	**CHỦ TỊCH**
- Cổ đông của Công ty;	
- Văn phòng (đăng trên Website);	
- Lưu: Văn thư, VP.HĐQT.	**ĐẶNG THANH SƠN**

CÔNG TY CỔ PHẦN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
------o0o------	**------o0o------**
Số ……./2023/TTr –CĐTĐ-HĐQT	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2023*

TỜ TRÌNH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính 2023)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán 2019;*
- *Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ Điện Thủ Đức;*

Để thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Cơ Điện Thủ Đức theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán cho Báo cáo tài chính 2023 của công ty như sau:

1. Đề xuất tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

Hội đồng quản trị đề xuất với đại hội đồng cổ đông các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

- Chọn đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho tổ chức phát hành và tổ chức niêm yết
- Là đơn vị có đội ngũ kiểm toán có trình độ cao, kinh nghiệm lâu năm
- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán BCTC cho công ty
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi kiểm toán

2. Ý kiến của Hội đồng quản trị

Với các đề xuất nêu trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua các tiêu chí mục 1 để Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét cho Báo cáo tài chính 2023 của Công ty.
- Thông qua việc giao cho Tổng giám đốc thương thảo các điều khoản thực hiện, kinh phí và các thủ tục cần thiết để thực hiện công tác kiểm toán, báo cáo đầy đủ kết quả kiểm toán theo quy định pháp luật và điều lệ công ty

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐẶNG THANH SƠN

<u>Nơi nhận:</u>
- HĐQT, BTGĐ
- Cổ đông của Công ty;
- Văn phòng (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, VP.HĐQT.

CÔNG TY CỔ PHẦN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
------o0o------	**------o0o------**
Số ……/2023/TTr-CĐTĐ-HĐQT	*Tp Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2023*

TỜ TRÌNH

Về việc Giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;*
- *Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC, ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP, ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của CTCP Cơ điện Thủ Đức;*

Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Cơ Điện Thủ Đức ("**Công Ty**") kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2023 thông qua toàn bộ các giao dịch, hợp đồng kinh tế giữa Công Ty với tổ chức có liên quan của người nội bộ như sau:

1. Nhằm tăng cường sự năng lực cạnh tranh, mang lại lợi ích kinh tế và chiến lược cho Công Ty và các cổ đông của Công Ty, phê duyệt các giao dịch với tổ chức có liên quan của người nội bộ ("**Các Giao Dịch Liên Quan**"), bao gồm nhưng không giới hạn các giao dịch được liệt kê dưới đây giữa Công Ty với Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Interwyse (do ông Hồ Đắc Ngọc làm Tổng giám đốc):
    a. Các giao dịch mua bán hàng hoá;
    b. Các giao dịch cung ứng dịch vụ;
2. Ủy quyền cho ông Đặng Thanh Sơn - Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị, hoặc ông Võ Tiến Dũng - Tổng Giám đốc của Công Ty, và cho phép Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị và Tổng Giám đốc của Công Ty ủy quyền lại cho người quản lý khác của Công Ty:
    a. Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các Giao Dịch Liên Quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Liên Quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Liên Quan (nếu có); và

b. Ký kết và thực hiện Các Giao Dịch Liên Quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Liên Quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Liên Quan (nếu có).

(Đính kèm: dự thảo hợp đồng nguyên tắc)

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đặng Thanh Sơn

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC ------o0o------	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ------o0o------
Số …./2023/TTr-HĐQT-EMC	*Tp Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2023*

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc biểu quyết thông qua các chỉ tiêu thực hiện trong kế hoach SXKD năn 2022 - chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động (đã sửa đổi, bổ sung) của Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;

Hội đồng Quản trị CTCP Cơ Điện Thủ Đức kính trình Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua nội dung các chỉ tiêu thực hiện công tác sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty như sau:

1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. Với các chỉ tiêu thực hiện như sau:
(TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THÔNG QUA)

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Ghi chú
Vốn điều lệ	đồng	152.973.330.000	152.973.330.000	
Tổng doanh thu	đồng	650.000.000.000	763.304.103.823	
Nộp Ngân sách	đồng	Theo quy định của NN	25.144.466.552	
Lao động	người	130	141	
Thu nhập bình quân người/tháng	đồng	12.000.000	12.301.603	
Lợi nhuận trước thuế	đồng	3.000.000.000	2.083.438.829	
Thuế TNDN	đồng	600.000.000	1.528.311.218	
Lợi nhuận sau thuế (LNST)	đồng	2.400.000.000	555.107.611	Đạt 23 % so với KH
Trích lập các quỹ				
Quỹ đầu tư phát triển	đồng	0	0	Năm 2022 Công ty dự kiến phát hành CP tăng vốn điều lệ để huy động vốn, đầu tư cho dây chuyền sản xuất, nên không thực hiện trích lập Quỹ ĐTPT
Quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	400.000.000	92.000.000	

Lợi nhuận còn lại	đồng	2.000.000.000	463.107.611	
Chia cổ tức :	đồng	0	0	
Lợi nhuận để lại	đồng	2.000.000.000	463.107.611	

2. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc về dự kiến kế hoạch thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2023. Với các chỉ tiêu thực hiện được như sau:

(TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THÔNG QUA)

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
Vốn điều lệ	đồng	152.973.330.000	
Tổng doanh thu	đồng	770.000.000.000	
Nộp Ngân sách	đồng	Theo quy định của NN	
Lao động	người	130	
Thu nhập bình quân người/tháng	đồng	12.000.000	Trường hợp doanh thu, lợi nhuận năm 2023 đạt vượt kế hoạch - tiền lương CBCNV được xét nâng lên so với KH.
Lợi nhuận trước thuế	đồng	3.500.000.000	
Thuế TNDN (20%)	đồng	700.000.000	
Lợi nhuận sau thuế (LNST)	đồng	2.800.000.000	
Trích lập các quỹ			
Quỹ đầu tư phát triển	đồng	0	
Quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	280.000.000	(10% Lợi nhuận sau thuế)
Lợi nhuận còn lại	đồng	2.520.000.000	
Chia cổ tức :	đồng	0	
Lợi nhuận để lại	đồng	2.520.000.000	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC
CHỦ TỊCH

ĐẶNG THANH SƠN

CÔNG TY CỔ PHẦN **CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC** **------o0o------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **------o0o------**
Số.. …./2023/TTr-HĐQT-EMC	*Tp Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH

Về việc tiền thù lao Hội đồng quản trị - Ban kiểm toán nội bộ, và tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám Đốc, Trưởng ban kiểm toán nội bộ trong năm tài chính 2023

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức;

Để đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đối với việc điều hành và giám sát quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ Điện Thủ Đức kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua mức thù lao, tiền lương cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2022 như sau:

- Tiền lương Chủ Tịch Hội đồng Quản trị: **26.000.000 đồng/tháng;**
- Tiền lương của Tổng Giám Đốc Công Ty: **24.000.000 đồng/tháng;**
- Thù lao thành viên Hội đồng Quản trị (kiêm nhiệm: 3 người): **3.000.000 đồng/người/tháng;**
- Thù lao thành viên độc lập Hội đồng quản trị - Chủ nhiệm Ủy ban kiểm toán: **5.000.000 đồng/người/tháng**
- Tiền lương của Trưởng Ban kiểm toán nội bộ chuyên trách: **10.000.000 đồng/tháng**;
- Thù lao thành viên Ban Kiểm toán nội bộ (kiêm nhiệm: 1 người): **2.000.000 đồng/người/tháng;**

❖ **TỔNG CỘNG: 912.000.000đ (Chín trăm mười hai triệu đồng),** trong đó :

- Tiền thù lao của 04 Thành viên Hội Đồng Quản trị và 01 thành viên Ban Kiểm toán nội bộ trong năm 2023 là **:** 192.000.000đ *(Một trăm chín mươihai triệu đồng)*
- Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng Quản trị trong năm 2023 là: 312.000.000đ *(Ba trăm mười hai triệu đồng).*
- Tiền lương của Tổng Giám Đốc trong năm 2023 là: 288.000.000đ *(Hai trăm tám mươi tám triệu đồng)*
- Tiền lương của Trưởng Ban kiểm toán nội bộ chuyên trách trong năm 2023 là: 120.000.000đ *(Một trăm hai mươi triệu đồng);*

➢ *Các khoản tiền lương, thưởng, thù lao của HĐQT, TGĐ, ban KTNB nói trên không bao gồm thuế thu nhập cá nhân*

➢ *Các khoản thu nhập của các Thành viên Hội đồng Quản tri, Ban kiểm toán nội bộ, Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc bao gồm: tiền thuế thu nhập cá nhân, tiền lương, thù lao được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty.*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ
- HĐQT, Ban TGĐ;
- Lưu: VT, VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

ĐẶNG THANH SƠN

CÔNG TY CỔ PHẦN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
------o0o------	**------o0o------**
Số …./2023/TTr -HĐQT-EMC	*Tp Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 3 năm 2023*

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về việc thông qua phương án hủy đăng ký công ty đại chúng, hủy đăng ký niêm yết cổ phiếu và phương án giải quyết quyền lợi cho cổ đông

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán 2019;*
- *Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính Phủ*
- *Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC của Bộ Tài Chính*
- *Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ Điện Thủ Đức;*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung như sau:

Thông qua việc hủy đăng ký công ty đại chúng, hủy đăng ký niêm yết cổ phiếu và phương án giải quyết quyền lợi cho cổ đông theo *Phương án đính kèm tờ trình*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
- HĐQT, BTGĐ	**CHỦ TỊCH**
- Cổ đông của Công ty;	
- Văn phòng (đăng trên Website);	
- Lưu: Văn thư, VP.HĐQT.	
	ĐẶNG THANH SƠN

PHƯƠNG ÁN HỦY TƯ CÁCH CÔNG TY ĐẠI CHÚNG, HỦY NIÊM YẾT VÀ HỦY ĐĂNG KÝ CHỨNG KHOÁN

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC NIÊM YẾT

- Tên công ty: Công ty Cổ Phần Cơ điện Thủ Đức
- Tên Tiếng Anh: Thu Duc Electro Mechanical Joint Stock Company
- Tên viết tắt: Thu Duc EMC J.S.C
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh do số 4103008956 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 02 tháng 01 năm 2008 và thay đổi lần thứ 09 với giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301824508 vào ngày 23 tháng 04 năm 2021.
- Địa chỉ trụ sở chính: KM9, Xa Lộ Hà Nội, Phường Trường Thọ, TP Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Số điện thoại: 028 22144646 - Fax: 028 38963159
- Website: http://www.codientd.com
- Email: codien@emcthuduc.com.vn
- Vốn điều lệ: 152.973.330.000 đồng (Một trăm năm mươi hai tỷ, chín trăm bảy mươi ba triệu, ba trăm ba mươi nghìn đồng)
- Mã cổ phiếu: EMC
- Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Sàn giao dịch chứng khoán: Sở Giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh (HOSE)
- Đăng ký chứng khoán: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)
- Tổng khối lượng cổ phiếu đã phát hành: 15.297.333 cổ phiếu
- Tổng khối lượng cổ phiếu đang niêm yết và lưu ký: 15.297.333 cổ phiếu
- Cổ phiếu quỹ: 0 Cổ phiếu
- Ngành nghề kinh doanh:

  - Chế tạo máy biến áp, chế tạo phụ tùng cho các nhà máy điện, phụ kiện đường dây và trạm điện, tủ bảng điện các loại;

  - Thí nghiệm và sửa chữa thiết bị điện; Sửa chữa, lắp đặt các tổ máy phát điện Diesel;

  - Xây lắp công trình điện công nghiệp và dân dụng đến cấp điện áp 220KV;

- Gia công cơ khí, sản xuất trụ điện thép và giá đỡ thiết bị đến 500KV;

- Sản xuất cáp điện, dây điện từ các loại;

- Kinh doanh và xuất nhập khẩu máy biến áp, các phụ tùng, thiết bị điện. thiết bị công nghệ thông tin, viễn thông.

- Cho thuê mặt bằng, nhà xưởng, kho bãi; kinh doanh bất động sản

II. PHƯƠNG ÁN HỦY TƯ CÁCH CÔNG TY ĐẠI CHÚNG, HỦY NIÊM YẾT TẠI HSX VÀ HỦY ĐĂNG KÝ CHỨNG KHOÁN TẠI VSD

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức;
- Định hướng phát triển của Công ty Cổ phần Cơ Điện Thủ Đức;

2. Lý do hủy tư cách công ty đại chúng, hủy niêm yết tại HSX và hủy đăng ký chứng khoán tại VSD

- Căn cứ Điều 32 Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14:

1. Công ty đại chúng là công ty cổ phần thuộc một trong hai trường hợp sau đây:

a) Công ty có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên và có tối thiểu là 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn nắm giữ;

Theo danh sách chốt cổ đông ngày 09/03/2023, các cổ đông lớn của công ty hiện tại đang nắm giữ 94.54% vốn điều lệ của công ty.

Như vậy, theo căn cứ qui định của Luật Chứng khoán nêu trên, Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức không còn đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng.

- Căn cứ Điều 135 Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14

4.Công ty đại chúng có cổ phiếu đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành mà vẫn đáp ứng điều kiện theo quy định của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 62/2010/QH12 và các văn bản quy định chi tiết thi hành thì không bị hủy tư cách công ty đại chúng, không bị hủy niêm yết, đăng ký giao dịch, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

Trên cơ sở các căn cứ của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ Điện Thủ Đức kính trình Đại hội đồng cổ đông cơ sở pháp lý

để thực hiện phương án hủy tư cách công ty đại chúng và hủy niêm yết toàn bộ số cổ phiếu đang lưu hành của công ty.

- Công ty Cổ phần Cơ Điện Thủ Đức có kế hoạch tập trung tái cơ cấu doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và phát triển doanh nghiệp đồng thời tinh gọn bộ máy quản lý của Công ty, tập trung vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Phương án hủy tư cách công ty đại chúng

- Phương thức thực hiện: Theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành về việc hủy tư cách công ty đại chúng.
- Thời gian thực hiện: Dự kiến trong năm 2023. Thời gian cụ thể triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị xem xét thực hiện theo khoản 5 Điều 310 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.
- Thời gian hoàn thành: Theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

4. Phương án hủy niêm yết và hủy đăng ký chứng khoán

Theo quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản liên quan, sau khi chính thức hủy tư cách công ty đại chúng, Công ty sẽ thực hiện thủ tục hủy niêm yết tại HSX và hủy đăng ký chứng khoán tại VSD.

- Tên cổ phiếu hủy niêm yết và hủy đăng ký chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cơ Điện Thủ Đức.
- Mã chứng khoán: EMC
- Tổng số lượng cổ phiếu hủy niêm yết và hủy đăng ký chứng khoán: 15.297.333 cổ phiếu
- Phương thức thực hiện: Theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn do Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh ban hành về thủ tục hủy niêm yết và các văn bản hướng dẫn do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam ban hành về thủ tục hủy đăng ký chứng khoán.
- Thời gian thực hiện: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm phù hợp sau khi có Quyết định chấp thuận hủy tư cách đại chúng của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đối với Công ty và sau khi giải quyết quyền lợi cho cổ đông nhỏ lẻ.

5. Phương án giải quyết quyền lợi cho cổ đông nhỏ lẻ

Nhằm đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông nhỏ lẻ khi Công ty thực hiện hủy tư cách đại chúng và hủy niêm yết cổ phiếu tại HSX, Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội cổ đông phương án như sau:

Phương án 1: Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức mua lại cổ phần của cổ đông nhỏ lẻ làm cổ phiếu quỹ.

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công Ty Cổ Cơ Điện Thủ Đức

- Mã chứng khoán: EMC
- Tổng số cổ phiếu quỹ trước khi thực hiện: 0 cổ phiếu
- Tổng số lượng cổ phiếu tối đa dự kiến mua lại làm cổ phiếu quỹ: 835.130 cổ phiếu tương đương 5.46% vốn điều lệ.
- Mục đích mua lại cổ phiếu quỹ:
  - Vì quyền lợi của cổ đông nhỏ lẻ khi công ty hủy niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán
- Nguồn vốn để mua lại: Sử dụng nguồn lợi nhuận chưa phân phối, thặng dư vốn cổ phần, quỹ đầu tư phát triển, quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu để mua lại cổ phiếu quỹ.
- Thời gian triển khai: trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm triển khai chính thức.
- Phương thức giao dịch: Thỏa thuận hoặc khớp lệnh
- Nguyên tắc xác định giá: thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan và theo quy chế giao dịch chứng khoán hiện hành của Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
- Giá mua: để đảm bảo yếu tố bảo mật thông tin, HĐQT xin ý kiến Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho HĐQT quyết định giá mua hợp lý trên tinh thần có lợi nhất cho cổ đông và Công ty.

Phương án 2: Thông qua danh sách các cá nhân/tổ chức có tên sau đây được thực hiện mua toàn bộ số cổ phiếu thuộc sở hữu của các cổ đông nhỏ lẻ, bao gồm:

STT	Tên Cổ Đông	Số lượng CP sở hữu tính đến ngày 09/03/2023	Đối tượng
1	Hoàng Minh Bách	3168918	Cổ đông lớn
2	Trần Ngọc Duật	2697552	Cổ đông lớn
3	Nguyễn Phương Duy	2287696	Cổ đông lớn
4	Võ Tiến Dũng	2040546	Cổ đông lớn
5	Đào Huy Ánh	1893839	Cổ đông lớn
6	Nguyễn Thị Bích Lan	1286613	Cổ đông lớn
7	Bùi Mạnh Cường	1087039	Cổ đông lớn

Các cổ đông có tên trong danh sách nêu trên được phép thực hiện việc mua lại toàn bộ cổ phiếu EMC thuộc sở hữu của cổ đông nhỏ lẻ mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai theo quy định khoản 2 điều 35 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14.

- Tên cổ phiếu thực hiện chuyển nhượng: EMC
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Khối lượng thực hiện chuyển nhượng: Toàn bộ số lượng cổ phiếu do cổ đông nhỏ lẻ nắm giữ, tương đương 5,46% vốn điều lệ công ty.

- Phương thức giao dịch: Nhận chuyển nhượng thông qua hình thức thỏa thuận.
- Giá chuyển nhượng: theo giá thỏa thuận giữa bên bán và bên mua tại thời điểm giao dịch.
- Thời gian thực hiện: Do các cổ đông có tên trong danh sách được phép thực hiện quyết định sau khi có Quyết định chấp thuận hủy tư cách đại chúng của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đối với Công ty và theo quy định về giao dịch chứng khoán của Sở giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh, đảm bảo không quá 30 ngày kể từ ngày đầu tiên thực hiện giao dịch.
- Công bố thông tin: Các cổ đông có tên trong danh sách có nghĩa vụ công bố thông tin theo đúng quy định hiện hành.

III. ỦY QUYỀN

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị các về sau:

- Hôi đồng quản trị thực hiện các nội dung công việc cần thiết để hoàn tất việc hủy tư cách công ty đại chúng và hủy niêm yết tại HSX, hủy đăng ký chứng khoán tại VSD theo phương thức đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, bao gồm nhưng không giới hạn: lựa chọn thời gian thực hiện, xây dựng hồ sơ, triển khai các thủ tục với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh, Trung tâm Đăng ký chứng khoán Việt Nam theo đúng quy định.

- Trong trường trường hợp quy định của Pháp luật liên quan đến việc hủy tư cách công ty đại chúng và hủy niêm yết tại HSX, hủy đăng ký chứng khoán tại VSD có điều chỉnh, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh phương án và hồ sơ để phù hợp với quy định hiện hành.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐẶNG THANH SƠN